

Số: 320 /QĐ-BVNH

Ninh Hòa, ngày 17 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng
Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC NINH HÒA

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng năm 2022 ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 25/2023/TT-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế;

Căn cứ Quyết định số 3285/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ-SYT ngày 12/7/2024 của Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa về việc Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua, khen thưởng Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 63/QĐ-BVNH ngày 02/02/2023 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa, Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính và các đơn vị khoa, phòng thuộc bệnh viện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bệnh viện;
- Đoàn TN, Hội CCB, CĐCSBV;
- Lưu: VT,TC-HC.

GIÁM ĐỐC

Lê Quang Lệnh

QUY CHẾ

Thi đua, khen thưởng Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa
(Kèm theo Quyết định số 320/QĐ-BVNH ngày 17/10/2024
của Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nội dung về công tác thi đua, khen thưởng của Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa bao gồm: Đối tượng, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; nội dung thi đua, tổ chức phong trào thi đua; quy định hồ sơ, thủ tục khen thưởng, thời gian xét khen thưởng; trách nhiệm và thẩm quyền khen thưởng; tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

2. Các nội dung về công tác thi đua, khen thưởng có liên quan khác không quy định trong văn bản này thì thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng cho các đơn vị khoa phòng, cá nhân thuộc Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Nguyên tắc thi đua, khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng và theo nguyên tắc sau:

1. Việc tổ chức phong trào thi đua phải rộng khắp, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị, có tổ chức phát động thi đua, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua;

2. Chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua.

Điều 4. Quy định chung về thi đua, khen thưởng

Quy định chung về thi đua, khen thưởng thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 1/2024/TT-BNV của Bộ Nội vụ và các quy định sau:

1. Các đơn vị tham gia khôi thi đua do Khôi thi đua thị xã tổ chức và được phân bổ chỉ tiêu cờ thi đua, bằng khen thì xét khen thưởng theo điều kiện, tiêu chuẩn chung và quy chế hoạt động của khôi thi đua. Các đơn vị được tặng bằng khen trong khôi thi đua thì không đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen về thành tích theo công trạng hàng năm.

2. Đối với khen thưởng theo công trạng hàng năm: Tập thể, cá nhân đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các hạng thì sau 02 năm nếu đạt tiêu chuẩn theo quy định mới tiếp tục xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen (trừ khen thưởng hàng năm theo khối thi đua và khen thưởng chuyên đề, đột xuất).

3. Khen thưởng phải gắn với kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân:

a) Cá nhân là đối tượng thuộc diện Ban thường vụ Thị ủy Ninh Hòa quản lý, sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại hàng năm về mức độ hoàn thành nhiệm vụ sẽ xem xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của cấp có thẩm quyền.

b) Cá nhân là đối tượng áp dụng Luật Viên chức thì kết quả đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động hàng năm là căn cứ xét khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

c) Cá nhân không thuộc đối tượng áp dụng Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức thì thủ trưởng đơn vị ban hành quy định cụ thể về đánh giá, xếp loại của cá nhân để làm căn cứ xét khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

d) Khi xét khen thưởng đối với người đứng đầu đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, phụ trách.

4. Khen thưởng phải gắn với kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể

a) Việc công nhận mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể được thực hiện theo quy định của Đảng về kiểm điểm và đánh giá xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể trong hệ thống chính trị và các quy định của cấp có thẩm quyền.

b) Đối với tập thể không có tổ chức đảng, đoàn thể khi đề nghị khen thưởng trong báo cáo thành tích phải thể hiện là tập thể không có tổ chức đảng, đoàn thể.

5. Thời gian trình khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian thì việc đề nghị khen thưởng lần sau được tính từ thời điểm ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

6. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đảm bảo đúng thời hạn, thành phần, nội dung theo quy định. Tập thể, cá nhân chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc kê khai báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng. Người đứng đầu đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị xét khen thưởng của tập thể, cá nhân thuộc đơn vị trước khi trình cấp trên khen thưởng.

7. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ, cá nhân trực tiếp lao động sản xuất, gương người tốt, việc tốt, hành động dũng cảm, cứu người, cứu tài sản, chống tham nhũng; các tập thể và cá nhân từ yếu kém phấn đấu thành điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua, các lĩnh vực khó khăn, độc hại, nguy hiểm; cá nhân là đồng bào dân tộc thiểu số.

8. Căn cứ quy định, tình hình thực tiễn và phạm vi, mức độ ảnh hưởng của thành

tích, các đơn vị khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân trực tiếp dũng cảm, quên mình cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân; bắt cướp; phòng, chống cháy, nổ; phòng, chống thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; cứu nạn, cứu hộ; dũng cảm trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội... có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trên toàn tỉnh.

9. Trường hợp cá nhân có vi phạm, khuyết điểm ở đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật, thi hành kỷ luật ở đơn vị mới chuyển đến thì khi xét thành tích khen thưởng (đối với tập thể) được tính là vi phạm ở đơn vị cũ.

Các vụ việc đã được đánh giá vào kết quả của đơn vị, cá nhân thời gian trước thì không lấy vụ việc đó để đánh giá khen thưởng đối với đơn vị, cá nhân vào thời gian tiếp theo.

10. Không xét, đề nghị khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân sau:

a) Có hành vi gian dối trong việc kê khai thành tích, cung cấp thông tin sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ để đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

b) Không xét khen thưởng cho người đứng đầu đơn vị nếu trong năm đơn vị bị cấp có thẩm quyền phê bình bằng văn bản hoặc đơn vị, cá nhân để xảy ra hoặc trực tiếp liên quan đến vụ việc tiêu cực, tham nhũng, vi phạm trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc có dấu hiệu vi phạm đang chờ các cơ quan có thẩm quyền kết luận.

c) Tập thể có kết quả đánh giá tổ chức đảng hoàn thành nhiệm vụ hoặc không hoàn thành nhiệm vụ; tập thể để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, gây thiệt hại, thất thoát tài sản của Nhà nước, nội bộ mất đoàn kết hoặc để xảy ra vụ việc gây mất uy tín, tạo dư luận xấu trong xã hội; tập thể có người đứng đầu bị xử lý kỷ luật đảng, chính quyền, đoàn thể từ hình thức khiển trách trở lên.

Chương II

TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA

Điều 5. Hình thức tổ chức phong trào thi đua

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của đơn vị. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một cơ quan, đơn vị hoặc giữa các đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng nhau.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại đơn vị hoặc theo cụm, khối thi đua để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, thủ trưởng đơn vị, trưởng các cụm, khối thi đua tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

2. Thi đua theo chuyên đề là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của đơn vị. Chỉ phát động thi đua theo chuyên đề đã xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp cụ thể.

Điều 6. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm triển khai tổ chức phong trào thi đua trong phạm vi quản lý theo một số nội dung sau:

1. Tổ chức phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Phong trào thi đua phải có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ hiểu, có chỉ tiêu, nội dung, kế hoạch, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của tập thể, cá nhân.

2. Triển khai tuyên truyền, vận động cá nhân, tập thể. Thường xuyên đôn đốc, theo dõi quá trình tổ chức thực hiện; chú trọng công tác chỉ đạo điềm, hướng dẫn, kiểm tra đối với phong trào thi đua có thời gian dài; phát hiện nhân tố mới, điển hình tiên tiến để tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng. Sơ kết, tổng kết khen thưởng các cá nhân, tập thể, có thành tích trong phong trào thi đua. Tăng cường phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay, hiệu quả để mọi người học tập.

3. Tổng kết phong trào thi đua phải đánh giá đúng kết quả, hiệu quả, tác dụng; tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua. Việc bình xét, công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng phải dân chủ, khách quan, công khai, kịp thời; khuyến khích khen thưởng cá nhân là viên chức, người lao động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung.

Điều 7. Trách nhiệm của các đơn vị trong triển khai tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng

1. Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm tổ chức phát động phong trào thi đua trong phạm vi đơn vị và triển khai các phong trào thi đua do cấp trên phát động; tham mưu sơ kết, tổng kết phong trào thi đua; phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến; đề xuất khen thưởng và các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng.

2. Công đoàn cơ sở, Đoàn thanh niên và các tổ chức xã hội khác trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

a) Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan, đơn vị nhà nước phát động, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

b) Phối hợp, thống nhất hành động giữa các tổ chức thành viên; tham gia với các cơ quan chức năng tuyên truyền, động viên đoàn viên, hội viên, tham gia phong trào thi đua và thực hiện chính sách khen thưởng.

c) Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng và phản biện xã hội đối với dự thảo chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng; kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

3. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng căn cứ vào nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể của đơn vị hàng năm, 03 năm, 05 năm và nhiệm vụ chính trị được giao của đơn vị cùng cấp để tham mưu, đề xuất với cấp ủy đảng, chính quyền về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp thi đua; chủ động phối hợp với các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên cùng cấp trong việc hướng dẫn, tổ chức các phong trào thi đua

và kiểm tra việc thực hiện; tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến; đề xuất khen thưởng và các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng.

Chương III

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG

Điều 8. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng hàng năm cho viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh; có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ trong, đơn vị; tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

b) Được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

c) Tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do đơn vị phát động; nhiệt tình, sôi nổi trong các hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội của đơn vị.

2. Việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” trong một số trường hợp cụ thể được thực hiện như sau:

a) Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại đơn vị, để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...).

c) Đối với cá nhân chuyển công tác hoặc được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ (đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức) hoặc cơ quan, đơn vị, địa phương mới (đối với cá nhân không phải là cán bộ, công chức, viên chức) thực hiện. Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ.

d) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

Điều 9. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và được đơn vị công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

2. Thủ trưởng đơn vị xét công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

3. Cá nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 80% trở lên tính trên tổng số các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng).

Điều 10. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

3. Cá nhân được đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 90% trở lên tính trên tổng số các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng).

Điều 11. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn (theo khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng) sau đây:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

b) Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

c) Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Đối tượng được xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, bao gồm các tập thể: khoa, phòng thuộc bệnh viện.

Điều 12. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”

1. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn (theo khoản 1 Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng) sau đây:

- a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- b. Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- d. Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- đ. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, bao gồm các tập thể thuộc đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Quy chế này.

Theo điểm 1.4 khoản 1 Điều 12 Quy định 124-QĐ/TW ngày 4/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị: “Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể, cá nhân được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng”.

Chương IV

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 13. Giấy khen của Giám đốc Sở Y tế

1. Giấy khen để tặng cho cá nhân có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Sở Y tế phát động.
- b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.
- c) Có đóng góp vào sự phát triển của ngành y tế tỉnh, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo được đơn vị, Sở Y tế ghi nhận.
- d) Đối với khen thưởng xuyên hàng năm, viên chức, người lao động phải đạt tất cả tiêu chuẩn sau đây:

- Được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm;
- Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;

- Nếu là đảng viên phải được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Chú trọng xét tặng giấy khen cho cá nhân được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, cá nhân có sáng kiến hoặc giải pháp công tác áp dụng có hiệu quả trong đơn vị được người đứng đầu công nhận.

2. Giấy khen để tặng hàng năm cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Sở Y tế phát động.

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

c) Có đóng góp vào sự phát triển của ngành y tế tỉnh, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo được đơn vị, Sở Y tế ghi nhận.

d) Đối với khen thưởng xuyên hàng năm, tập thể phải đạt tất cả tiêu chuẩn sau đây:

- Được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua;

- Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể;

- Thực hành tiết kiệm chống lãng phí; phòng chống tham nhũng, tiêu cực;

- Nếu có tổ chức đảng, đoàn thể phải đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

- Không có cá nhân là người đứng đầu tập thể xếp loại ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở xuống, đang thi hành kỷ luật hoặc đang bị xem xét xử lý kỷ luật.

Điều 14. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

1. Khen thưởng công trạng (thường xuyên hàng năm)

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân, tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

Đối với cá nhân là Thủ trưởng đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, thực hiện chế độ với người lao động theo quy định thì phải hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách, thực hiện tốt chế độ, chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy.

b) Tập thể thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 15 Quy chế này có 02 năm liên tục đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Đối với các đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, thực hiện chế độ với người lao động theo quy định thì phải hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách, thực hiện tốt chế độ, chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy.

2. Khen thưởng phong trào thi đua

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân, tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, trực tiếp tham gia triển khai thực hiện các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, phát động hoặc giao cho cơ quan cấp tỉnh tổ chức, phát động trên phạm vi toàn tỉnh.

b) Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội do Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức như: đại hội, lễ hội, hội thao, hội thi, hội diễn... Số lượng đề nghị khen thưởng do cơ quan tham mưu tổ chức sự kiện phối hợp với Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng tỉnh đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng theo quy định.

c) Tập thể, cá nhân có mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, đổi mới... là gương điển hình tiên tiến lập được thành tích tiêu biểu xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và noi gương học tập trên địa bàn tỉnh.

d) Tập thể, cá nhân có phát minh, sáng chế, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

3. Khen thưởng đột xuất

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân, tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Tập thể, cá nhân lập được nhiều thành tích trong công tác phòng chống thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, tìm kiếm cứu nạn.

b) Tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc đột xuất khi hoàn thành xuất sắc, vượt kế hoạch một nhiệm vụ đặc biệt, quan trọng, đột xuất do tỉnh giao;

c) Tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp trong hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

d) Cá nhân có hành động, nghĩa cử cao đẹp, cứu giúp người, bảo vệ tài sản của Nhà

nước, của Nhân dân; gương người tốt việc tốt có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh.

Chương V

HỘI ĐỒNG THI ĐUA – KHEN THƯỞNG; HỘI ĐỒNG XÉT CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI

Điều 15. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị tham mưu Thủ trưởng đơn vị về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Thành phần Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị gồm: Thủ trưởng đơn vị là Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Phó Chủ tịch và các ủy viên. Số lượng do Thủ trưởng đơn vị quyết định.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị tham mưu xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật; có nhiệm vụ, quyền hạn tham mưu: Giúp Thủ trưởng đơn vị tổ chức phong trào thi đua theo thẩm quyền; định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn; kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng; giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo liên quan thi đua, khen thưởng (nếu có); tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ hoặc cử cán bộ tham gia tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ; xét tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 16. Hội đồng xét công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học tại đơn vị

1. Hội đồng xét công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ các cấp (gọi tắt là Hội đồng) do Thủ trưởng đơn vị quyết định thành lập; thành phần Hội đồng thực hiện theo quy định tại khoản 8 Điều 30 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ: “gồm những thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và các thành viên khác”.

2. Về xét công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện trình tự sau đây:

a) Thủ trưởng đơn vị xem xét, quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học để làm căn cứ trình Sở Y tế xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và các hình thức khen thưởng theo quy định.

b) Không sử dụng sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu, công nhận nhưng chưa được cấp có thẩm quyền công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng để làm điều kiện, tiêu chuẩn xét các

danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

c) Một sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ chỉ được sử dụng một lần khi làm tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng; đề tài, sáng kiến đã sử dụng khi xét danh hiệu thi đua thì không được dùng trong xét hình thức khen thưởng và ngược lại. Không dùng một sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để xét nhiều hình thức khen thưởng.

Chương VI

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ, HỒ SƠ THỦ TỤC KHEN THƯỞNG

Điều 17. Thẩm quyền xét duyệt, quyết định khen thưởng và đề nghị khen thưởng

1. Thẩm quyền của Giám đốc Sở Y tế:

a) Tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”; “Tập thể Lao động tiên tiến”; “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và Giấy khen.

b) Trình Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh: Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, danh hiệu "Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh", Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho tập thể hoặc cá nhân; danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh".

c) Trình Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch nước.

2. Thủ trưởng đơn vị trình Giám đốc Sở Y tế:

a) Xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở Y tế.

b) Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.

c) Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch nước.

Điều 18. Quy trình, Thời gian, Hồ sơ xét đề nghị tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thường xuyên hàng năm (khen thưởng công trạng)

Trường hợp đơn vị nộp hồ sơ không đúng hoặc không đủ thành phần hồ sơ theo quy định hoặc trễ hạn so với thời gian quy định thì sẽ không được xem xét công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

1. Trước ngày 25 tháng 11, các đơn vị gửi Hồ sơ Đề tài và Hồ sơ đề nghị công

nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng về Sở Y tế để xem xét, phê duyệt.

a) Hồ sơ đề tài gửi về Phòng Nghiệp vụ Y – Dược, bao gồm:

- Quyết định thành lập Hội đồng Khoa học và Công nghệ nghiệm thu Đề tài (cần ghi rõ Trình độ chuyên môn của các thành viên Hội đồng);

- Biên bản họp nghiệm thu Đề tài của Hội đồng Khoa học và Công nghệ;

- Quyết định nghiệm thu đề tài;

- Báo cáo tổng hợp kết quả đề tài.

- Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài (cần ghi rõ Trình độ chuyên môn của các thành viên Hội đồng);

- Biên bản họp đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài của Hội đồng đánh giá hiệu quả;

- Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài theo Mẫu số 11 của Phụ lục I kèm theo Nghị định 98/2023/NĐ-CP.

b) Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng gửi về Sở Y tế (Phòng Tổ chức – Hành chính) bằng văn bản điện tử, bao gồm:

- Một Tờ trình đính kèm các Danh sách đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng theo các Mẫu số 1,2,3,4,5,6,7,8,9; Danh sách cá nhân không đạt Lao động tiên tiến (nêu rõ xếp loại hoàn thành nhiệm vụ cuối năm và lý do đánh giá không đạt của từng cá nhân), Danh sách tập thể không đạt Tập thể Lao động tiên tiến và Danh sách tập thể đạt Tập thể Lao động tiên tiến theo Mẫu file excel đính kèm (văn bản điện tử đính kèm file Excel Danh sách);

- Một Biên bản họp xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị và kết quả bỏ phiếu của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị trong trường hợp đề nghị các danh hiệu thi đua “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”.

- Báo cáo thành tích đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng: Thực hiện theo Mẫu số 2 (đối với tập thể), Mẫu số 3 (đối với cá nhân) tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ, ghi rõ và đủ những thành tích đạt theo tiêu chuẩn quy định, có ý kiến xác nhận của Thủ trưởng đơn vị. Đối với Báo cáo thành tích đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Thủ tướng Chính phủ khen thưởng: Phải có vị trí ký xác nhận của cấp trình khen thưởng (Sở Y tế, UBND tỉnh).

- Tài liệu minh chứng kèm theo:

+ Đối với danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: Cần có Thông báo đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân, Quyết định nghiệm thu đề tài của cá nhân, Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng của sáng kiến/ đề tài của cá nhân do Thủ trưởng đơn vị ký xác nhận, đóng dấu.

+ Đối với danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”: Cần có Thông báo đánh giá xếp loại chất lượng tập thể, Thông báo đánh giá xếp loại chất lượng của các cá nhân thuộc tập thể, Thông báo đánh giá xếp loại tổ chức Đảng của tập thể.

+ Đối với danh hiệu “Cờ thi đua của Chủ tịch UBND tỉnh”: Ngoài Tài liệu minh chứng của danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, cần có thêm Tờ trình, Biên bản họp bình xét của Khối thi đua do UBND tỉnh thành lập.

+ Đối với cá nhân đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen: Cần có Thông báo đánh giá xếp loại chất lượng của cá nhân, Quyết định nghiệm thu đề tài và Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng đề tài của 02 (hai) năm liên tiếp.

+ Đối với danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”: Cần có Quyết định công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của UBND tỉnh.

- Lưu ý: File scan Báo cáo thành tích và File scan Tài liệu minh chứng của mỗi tập thể, cá nhân cần được đặt tên theo tập thể, cá nhân đó và lập thư mục theo từng danh hiệu, hình thức đề nghị khen thưởng; gửi về Sở Y tế (Phòng Tổ chức – Hành chính) bằng văn bản điện tử hoặc thư điện tử để tổng hợp.

c) Sau khi hồ sơ được cấp có thẩm quyền xem xét, số lượng bộ hồ sơ giấy các đơn vị cần gửi về Sở Y tế (Phòng Tổ chức – Hành chính):

- Đối với Hồ sơ đề nghị thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh: 02 bộ.
- Đối với Hồ sơ đề nghị thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ: 03 bộ (mỗi bộ đóng thành tập, có trang bìa).
- Đối với Hồ sơ đề nghị thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước: 04 bộ (mỗi bộ đóng thành tập, có trang bìa).

2. Từ ngày 01 đến ngày 20 tháng 12, Thường trực Hội đồng Khoa học và Công nghệ Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Y – Dược) tổ chức xem xét Hồ sơ đề tài và hiệu quả áp dụng kết quả đề tài của các cá nhân đăng ký danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, và có Biên bản thông qua Danh sách đề tài được công nhận áp dụng hiệu quả gửi Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở Y tế (Phòng Tổ chức – Hành chính) để hoàn thiện hồ sơ họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở Y tế.

3. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở Y tế (Phòng Tổ chức – Hành chính):

a) Tiếp nhận, thẩm định Hồ sơ thi đua, khen thưởng của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.

b) Tổ chức họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở Y tế để tham mưu Giám đốc Sở quyết định công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng.

Điều 19. Quy định chung về hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng

Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 30, khoản 1 và 2 Điều 34, Điều 43 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Nội vụ, cụ thể như sau:

1. Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức khen thưởng theo quy định. Trong báo cáo phải ghi cụ thể:

- Văn bản đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tính thành tích khen thưởng của cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng (đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ): Số ký hiệu, ngày ban hành, tên đơn vị có thẩm quyền ban hành, trích yếu;

- Các Quyết định công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng, nghiệm thu đề tài, công nhận hiệu quả áp dụng của đề tài được lấy làm tiêu chuẩn xét tặng: Số ký hiệu, ngày ban hành, tên đơn vị có thẩm quyền ban hành, trích yếu.

- Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của cá nhân, tập thể ngoài việc thể hiện thành tích đáp ứng theo tiêu chuẩn quy định còn phải thể hiện chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước theo mẫu tại Phụ lục I kèm theo Nghị định 98/2023/NĐ-CP.

2. Trường hợp cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng Bằng khen của bộ, tỉnh do lập được thành tích đột xuất hoặc xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của bộ, tỉnh hoặc có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện, nhân đạo thì phải có chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về thành tích đề nghị khen thưởng.

3. Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng

a) Báo cáo thành tích thực hiện theo các mẫu quy định tại phụ lục kèm theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP. Không dùng mẫu báo cáo thành tích loại hình khen thưởng này thay thế bằng báo cáo thành tích loại hình khen thưởng khác.

b) Báo cáo thành tích phải đảm bảo đầy đủ văn bản chứng minh kèm theo (bản có dấu đỏ hoặc bản phô tô công chứng). Trường hợp khen thưởng về thành tích xuất sắc trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, phát minh, sáng chế phải có quyết định nghiệm thu, quyết định công nhận hiệu quả áp dụng của cấp có thẩm quyền và các tài liệu chứng minh việc áp dụng đạt hiệu quả cao trong thực tiễn.

c) Báo cáo thành tích khen thưởng phải đảm bảo không bị trùng với các thành tích đã đề nghị khen thưởng trước đó, thực hiện đúng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng: “không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được”.

d) Xác nhận báo cáo thành tích của cấp trình khen thưởng thực hiện theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

Điều 20. Khen thưởng theo thủ tục đơn giản

Các trường hợp khen thưởng theo thủ tục đơn giản được thực hiện theo quy định tại Điều 85 của Luật Thi đua, khen thưởng, Điều 40 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ. Hồ sơ trình gồm:

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng của đơn vị;

b) Báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân, tập thể lập được thành tích có xác nhận của lãnh đạo đơn vị quản lý trực tiếp, trong đó ghi rõ hành động, thành tích, công

trạng, quá trình công tác để đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản.

Điều 21. Lưu trữ hồ sơ khen thưởng

Đơn vị có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ khen thưởng của cấp mình và hồ sơ khen thưởng đã trình để thuận tiện cho việc tra cứu hồ sơ, giải quyết đơn, thư khiếu nại hoặc xác nhận cho các đối tượng hoặc hưởng chính sách khi có yêu cầu. Chế độ bảo quản, lưu trữ hồ sơ thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Quỹ thi đua, khen thưởng và Quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng

1. Quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 50 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP và quy định của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng.

2. Quản lý quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 51 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

a) Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị do Thủ trưởng đơn vị quản lý.

c) Việc lập dự toán, quản lý chi tiêu và quyết toán kinh phí khen thưởng thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính.

d) Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm chi tiền thưởng từ quỹ thi đua, khen thưởng do cấp mình quản lý.

đ) Trích 20% trong tổng quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị để chi tổ chức, chỉ đạo, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua; công tác tuyên truyền, phổ biến nhân điển hình tiên tiến; thanh tra, kiểm tra bình xét khen thưởng, thẩm định hồ sơ và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 23. Điều khoản thi hành

1. Trưởng các đơn vị khoa phòng trực thuộc Bệnh viện chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Giao Phòng Tổ chức - Hành chính hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế.

2. Giao các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh, vướng mắc, đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Tổ chức - Hành chính bằng văn bản điện tử để báo cáo Lãnh đạo xem xét điều chỉnh cho phù hợp với quy định của pháp luật./.

Mẫu số 1
DANH SÁCH CÁ NHÂN
ĐẠT DANH HIỆU “LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN” NĂM ...

TT	Ông/ bà	Họ và tên	Chức vụ	Khoa/ Phòng đang công tác	Thuộc Đơn vị

Mẫu số 2
DANH SÁCH CÁ NHÂN
ĐẠT DANH HIỆU “CHIẾN SĨ THI ĐUA CƠ SỞ” NĂM ...

TT	Ông/ bà	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Khoa/ Phòng đang công tác	Thuộc Đơn vị	Tên đề tài

Mẫu số 3
DANH SÁCH TẬP THỂ
ĐẠT DANH HIỆU “TẬP THỂ LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN” NĂM ...

TT	Tên tập thể	Thuộc đơn vị

Mẫu số 4
DANH SÁCH TẬP THỂ
ĐẠT DANH HIỆU “TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC” NĂM ...

TT	Tên tập thể	Thuộc đơn vị

Mẫu số 5
DANH SÁCH TẬP THỂ
ĐƯỢC TẶNG “CỜ THI ĐUA CỦA UBND TỈNH” NĂM ...

TT	Tên tập thể

Mẫu số 6
DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG
GIẤY KHEN CỦA GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ NĂM ...

TT	Ông/ bà	Họ và tên	Chức vụ	Khoa/ Phòng đang công tác	Thuộc Đơn vị

Mẫu số 7
DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG
BẰNG KHEN CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH NĂM ...

TT	Ông/ bà	Họ và tên	Chức vụ	Khoa/ Phòng đang công tác	Thuộc Đơn vị

Mẫu số 8
DANH SÁCH TẬP THỂ ĐƯỢC TẶNG
GIẤY KHEN CỦA GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ NĂM ...

TT	Tên tập thể	Thuộc đơn vị

Mẫu số 9
DANH SÁCH TẬP THỂ ĐƯỢC TẶNG
BẰNG KHEN CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH NĂM ...

TT	Tên tập thể	Thuộc đơn vị